

ANALYSING LITERATURE FROM THE OUTLOOK OF PERSPECTIVE TRANSFER OF INFORMATION LINES IN THE WORKS UNDER THE SYSTEM VIEWPOINT

Pham Thanh Long*, Nguyen Hoang Ha

TNU - University of Technology

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	29/3/2023	This study presents a new perspective on how to understand a literary work by looking at the shifting lines in the work from a systematic perspective. In each work, under the words, it is possible to see the transitional lines throughout such as the time line, the space line, the emotional flow,... These lines can be independent or parallel exist together at the same time, interfere one another to create different methods by combining energy elements. From the systems point of view, the author shows the corresponding tactics and how to do it with the above information flows. The results obtained are mainly applied in the field of teaching STEAM literature in high schools. It provides learners with another view of the work, which is completely different from the traditional way of studying literature. The study also shows that such a change in how the work is viewed does not affect how the work is perceived. It only further clarifies how the tactical effects are achieved when manipulating the interaction among these transitional lines in the work.
Revised:	15/5/2023	
Published:	15/5/2023	
KEYWORDS		
Space flow		
Timeline		
Emotional flow		
Node		
Energy		

PHÂN TÍCH VĂN HỌC TỪ GÓC ĐỘ NHÌN NHẬN DỊCH CHUYỂN CÁC DÒNG THÔNG TIN TRONG TÁC PHẨM DƯỚI QUAN ĐIỂM HỆ THỐNG

Phạm Thành Long*, Nguyễn Hoàng Hà

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	29/3/2023	Nghiên cứu này trình bày một quan điểm mới về cách hiểu một tác phẩm văn học qua nhìn nhận các dòng dịch chuyển trong tác phẩm dưới góc độ hệ thống. Trong mỗi tác phẩm, dưới các ngôn từ có thể nhận thấy các dòng dịch chuyển xuyên suốt như dòng thời gian, dòng không gian, dòng cảm xúc... Các dòng này có thể độc lập hoặc song song tồn tại cùng nhau ở một thời điểm hoặc giao thoa với nhau để tạo các thủ pháp khác nhau thông qua sự kết hợp yếu tố năng lượng. Từ quan điểm hệ thống, chúng tôi chỉ ra các thủ pháp tương ứng và cách thực hiện nó như thế nào với các dòng thông tin trên. Kết quả đạt được chủ yếu ứng dụng trong lĩnh vực dạy học STEAM văn học trong trường Trung học phổ thông. Nó cung cấp thêm cho người học một cái nhìn về tác phẩm nhưng theo quan điểm hoàn toàn khác với cách học văn xưa nay. Nghiên cứu cũng cho thấy việc thay đổi cách quan sát tác phẩm như vậy không làm ảnh hưởng đến cách cảm nhận tác phẩm mà nó chỉ làm rõ thêm các hiệu quả thủ pháp đạt được như thế nào khi điều khiển sự tương tác giữa các dòng dịch chuyển này trong tác phẩm.
Ngày hoàn thiện:	15/5/2023	
Ngày đăng:	15/5/2023	
TỪ KHÓA		
Dòng không gian		
Dòng thời gian		
Dòng cảm xúc		
Nút		
Năng lượng		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7624>

* Corresponding author. Email: kalongkc@gmail.com

1. Giới thiệu

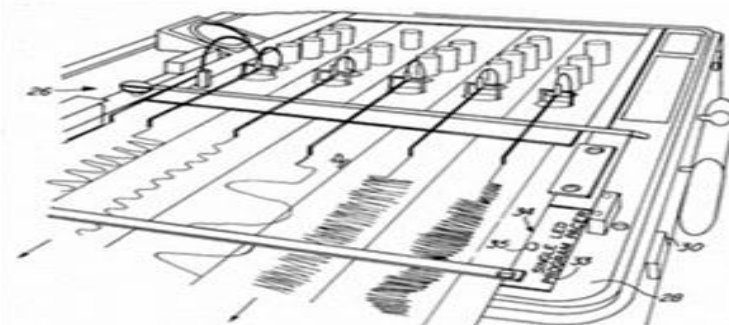
Trong thế giới của vật lý, bất kỳ một hệ thống máy móc, thiết bị nào cũng bao gồm sự dịch chuyển của các dòng (luồng) như dòng năng lượng, dòng vật chất, dòng thông tin. Việc thiết kế hệ thống đó hoặc khai thác nó cũng không ngoài làm chủ các dòng dịch chuyển này. Quan điểm này nếu áp vào văn học, có thể xem tác phẩm văn học giống như một cỗ máy mà trong đó sự tồn tại của các dòng như dòng thời gian, dòng không gian, dòng cảm xúc,... đang hiện hữu và biến đổi theo ý đồ nghệ thuật.

Sự thật thì trong thế giới của vật lý, các dạng năng lượng bao gồm nhiệt, điện, cơ quang, hóa,... tồn tại và chuyển hóa lẫn nhau, đồng thời chúng cũng tuân theo các định luật bảo toàn.

Cái đích của tác phẩm văn học là tái hiện cảm xúc của tác giả trên tư duy người đọc, nhận định này có thể nhận thấy là quan điểm chung, xuyên suốt trong các nghiên cứu [1] - [5]. Do đó, ở góc độ năng lượng, chúng ta có thể xem tác phẩm văn học giống như một hệ thống vật lý bởi vì cảm xúc là một loại năng lượng do các hoocmon dopamine, Erdogan, Serotonin, Oxytocin, Endorphin mang lại dưới dạng hoá năng.

Nếu mục đích của văn chương là cực đại cảm xúc [6] thì phương pháp chúng tôi đang nói tới là một ánh xạ. Nó giải thích cách thức người ta cực đại hoá cảm xúc từ góc độ năng lượng bằng cách hình thành, nuôi dưỡng các dòng cảm xúc, dòng không gian, dòng thời gian trong tác phẩm đến một ngưỡng nào đó và cho chúng tương tác với nhau làm xuất hiện các hiệu ứng năng lượng mà văn học gọi là cảm xúc diễn ra theo cơ chế như thế nào. Cách cho các dòng này va đập với nhau chính là thủ pháp văn học mà mọi tác giả hướng tới.

Điều này hoàn toàn có cơ sở khoa học của nó khi mà máy phát hiện nói dối cũng thể hiện kết quả đo lường cảm xúc dưới dạng biểu đồ biến đổi năng lượng (Hình 1).



Hình 1. Biểu đồ năng lượng các kênh cảm xúc trên máy phát hiện nói dối

Bài báo này cũng trên cơ sở tham khảo một số tác phẩm văn học được giảng dạy trong trường Trung học phổ thông vốn rất quen thuộc với giới học sinh [7] - [12] để làm sáng tỏ những luận điểm của tác giả về cách nhìn nhận một tác phẩm văn học theo hướng hoàn toàn mới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trong phần này, đầu tiên tác giả sẽ làm rõ các khái niệm căn bản làm xuất phát điểm cho các nghiên cứu tiếp theo. Các khái niệm bao gồm dòng và các loại dòng điển hình trong tác phẩm văn học, khái niệm nút. Phương pháp nghiên cứu ở đây là sau khi tạo ra các yếu tố dòng và nút trong tác phẩm, việc phân tích tác phẩm sẽ được vận dụng các phương pháp phân tích hệ thống trên quan điểm các dòng mang năng lượng có thể tương tác với nhau như các yếu tố vật lý thông thường, nhìn nhận sự thay đổi thủ pháp giống như biến đổi bản chất năng lượng thông qua nút.

Phần chính của nghiên cứu này là việc ánh xạ các thủ pháp quen thuộc của tác phẩm văn học dưới cách tiếp cận hệ thống như là phép cộng, phép trừ, phép luỹ thừa và phép vi tích phân.

Việc làm rõ các quan hệ này được thực hiện bằng cách đưa ra các thủ pháp đó đã được vận dụng như thế nào trong tác phẩm văn học, đặc biệt ưu tiên các tác phẩm giảng dạy trong nhà

trường đối sánh với cách nhìn nhận mà tác giả đề xuất để hoàn thiện cách nhìn mới theo quan điểm của tác giả.

2.1. Khái niệm dòng

Dòng ban đầu là một khái niệm của vật lý, nó biểu thị một trường năng lượng như điện, nhiệt, ứng suất cơ học, quang học hay hoá học dịch chuyển có hướng. Dòng dịch chuyển từ nơi có thể cao tới nơi có thể thấp hơn và độ lớn tương trưng bằng cường độ.

Khái niệm dòng trong nghiên cứu này là một khái niệm thay thế cho khái niệm dòng của vật lý, nó được quy định có thuộc tính tương đối như sau:

2.1.1. Dòng thời gian

Dòng thời gian là sự diễn tiến của yếu tố thời gian trong tác phẩm như sáng, trưa, chiều, hay mùa như xuân, hạ, thu, đông, hay ngày xưa ngày xưa,...

Chẳng hạn trong bài *Bích Câu kỳ ngộ* [7], dòng thời gian ước lệ được tả qua bốn mùa là một điển hình dễ nhận biết:

“Thành tây có cảnh Bích câu
Cỏ hoa góp lại một bầu xinh sao
Đua chen **thu** cúc **xuân** đào
Lựa chen lửa **hạ**, mai chào gió **đông**”
(Khuyết danh)

Rõ ràng dòng thời gian có yếu tố quy chiếu cho sự hình thành trục của tác phẩm. Chẳng hạn trong bài thơ *Núi đôi*, Vũ Cao đã dịch gốc thời gian ngay từ điểm quan sát hiện tại [8]:

“Bảy năm về trước em mười bảy
Anh mới đôi mươi trẻ nhất làng”

Với các đặc trưng như vậy, việc xác định sự tồn tại của một hay nhiều dòng thời gian trong tác phẩm văn học không khó. Việc này có nhiều lợi ích hơn ta tưởng vì việc tổ chức dòng thời gian mang lại hiệu quả nghệ thuật bất ngờ mà các tác giả nhiều kinh nghiệm mới khai thác được. Các thủ pháp với dòng thời gian có thể là giao thoa hai dòng thời gian, hay đảo đoạn để tạo hiệu quả bùng nổ cảm xúc ở người đọc. Chẳng hạn, xem xét hai câu thơ sau của Tú Xương trong bài *Sông lấp* [9]:

“Vẳng nghe tiếng ếch bên tai
Giật mình còn tưởng tiếng ai gọi đờ”

Ở đây có hai dòng thời gian, tiếng gọi đờ tượng trưng cho dòng thời gian từ quá khứ, từ khi dòng sông còn chưa bị lấp. Tiếng ếch kêu là tượng trưng cho dòng thời gian hiện tại khi dòng sông đã không còn. Sau khi xây dựng hai dòng thời gian độc lập nhau, Tú Xương cho chúng va chạm với nhau để tạo ra cái “*Giật mình*”. Từ góc độ thủ pháp, Tú Xương đã rất xuất sắc khi nuôi dưỡng hai dòng thời gian độc lập nhau rồi cho chúng va đập để tạo hiệu quả nghệ thuật chỉ trong hai câu thơ. Ở góc độ năng lượng, khái niệm thế nào là thủ pháp ở đây thật dễ hiểu, nó đơn giản là cho hai dòng năng lượng va đập với nhau, nhất là khi giải thích cho học sinh chuyên lý. Vì vậy, đây chỉ là cách hiệu khi áp dụng dạy học STEAM môn văn, nó không thay thế cho các chuẩn mực hiện có của văn học mà chỉ là một ánh xạ sang vật lý, một cách diễn đạt khác từ cơ sở khoa học về hệ thống.

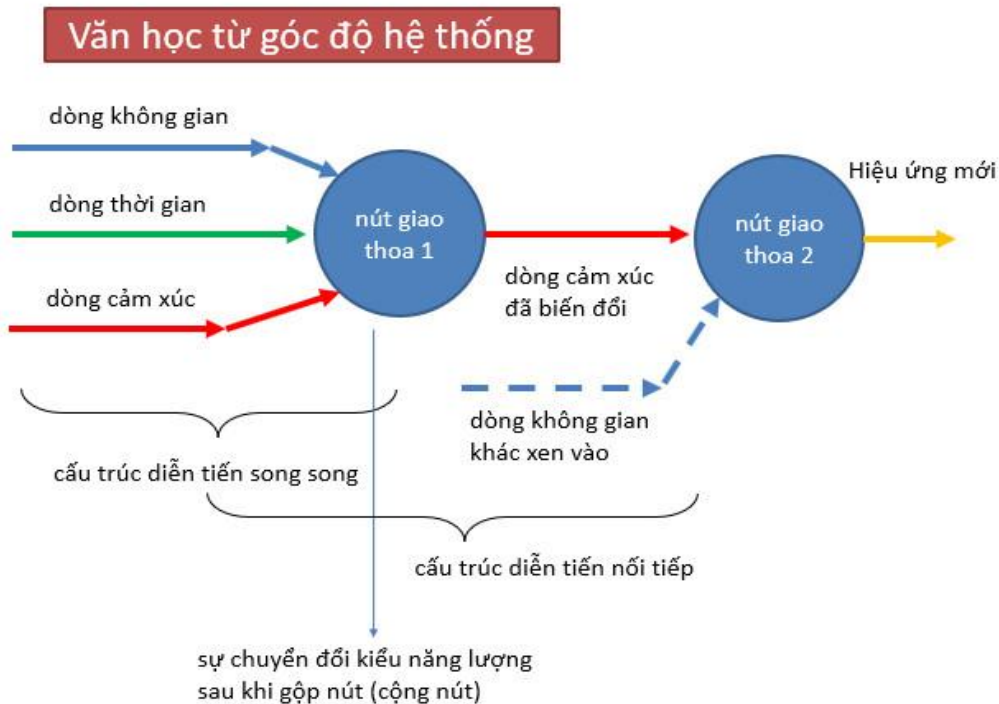
2.1.2. Dòng không gian

Dòng không gian là sự tồn tại của một loạt cảnh động nối tiếp nhau như sông núi, bờ bãi,...

Chẳng hạn, trong bài *Tây Tiến* [10], không gian rừng núi bao la được phác họa qua nét bút của Quang Dũng rất tài tình:

“Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống
Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi”

Các dòng có thể là liên tục hoặc gián đoạn, cũng có thể tồn tại song song hay nối tiếp với nhau và chuyển đổi tính chất qua các nút trên hệ thống, như minh họa trên hình 2.



Hình 2. Mô tả một tác phẩm dưới quan điểm hệ thống

Đó là không gian, dòng không gian được hình thành khi có các phân cảnh nối tiếp nhau, chẳng hạn trong bài *Tây Tiến* [10], dòng không gian được khắc họa rất rõ ràng:

Ví dụ để nói về không gian rừng núi:

“Nhớ về rừng núi nhớ chơi vơi
Sài Khao sương lấp đoàn quân mỏi”
“Đốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm”
“Chiều chiều oai linh thác gầm thét”

Tất cả hình thành rất nhiều dòng không gian khác nhau đan xen với các dòng khác nhằm tạo các hiệu quả nghệ thuật vô cùng độc đáo. Chúng ta nên nhận biết các dòng này trước khi phân tích chúng như thế nào để đạt hiệu quả nghệ thuật.

2.1.3. Dòng cảm xúc

Dòng cảm xúc là dòng diễn hình trong mọi tác phẩm. Dòng cảm xúc dễ nhận biết và được thể hiện ở rất nhiều cường độ khác nhau, từ mơ hồ đến mãnh liệt theo khả năng chuyển tải của câu chữ.

Chẳng hạn bốn câu thơ sau đây:

“Hãy tắt đi mùa nắng hạ nồng nàn
Để hoa phương thấp trong đêm rục rủa
Và con đường ngập tràn hương hoa sữa
Mãi mãi còn trong hoài niệm xa xôi”

(Sưu tầm – Khuyết danh)

Một dòng cảm xúc chảy ngầm từ những hoài vọng xa xôi trong ba câu đầu và chỉ thực sự bùng lên định hình rõ nét ở câu cuối cùng như một sự khẳng định, như một sự tự nhận thức có phần nuối tiếc. Việc xác định có hay không sự tồn tại của một dòng cảm xúc nào đó tùy thuộc sự cảm thụ của mỗi người, đây là dòng tinh tế nhất trong các dòng vận động của tác phẩm.

Dòng là yếu tố căn bản làm nên tác phẩm, một bài thơ hình thành từ vô vàn cảm xúc li ti như các mạch ngầm, suối đổ ra sông, sông hợp thành biển. Tác phẩm với những hiệu quả nghệ thuật

của nó cần được xem xét từ gốc rễ hình thành, trong đó, dòng là khái niệm khó nắm bắt nhất, nó không giống như cây sào thẳng đuột mà giống như một lạch nước, lúc to lúc nhỏ, lúc có lúc không, lúc nông lúc sâu theo ý đồ nghệ thuật của tác giả.

Bên cạnh các dòng nói trên, tùy theo khả năng văn học của mỗi người có thể xác định thêm nhiều dòng khác như dòng nhân vật, dòng dẫn chuyện, dòng ký ức,... tuy nhiên khuôn khổ bài báo này không đi sâu các vấn đề này hơn.

2.2. Khái niệm nút

Nút là khái niệm tiếp theo cần nắm bắt nếu nhìn nhận tác phẩm dưới góc độ hệ thống như đề xuất của chúng tôi.

Nút đơn giản là nơi các dòng gặp nhau và có sự tương tác năng lượng mà chúng chuyển tải trong đó.

Chúng ta có thể nhìn nhận vấn đề từ hai góc độ. Góc độ thứ nhất là góc độ vật lý. Tương tự như việc bạn cắm điện cho một động cơ, từ thông móc vòng biến thiên qua khung dây, biến năng lượng điện thành mô men quay của khung hay năng lượng cơ học. Sự chuyển đổi năng lượng qua hiệu ứng là điều kỳ diệu nhất xảy ra ở nút mà văn học gọi là thủ pháp nghệ thuật.

Để hiểu điều này ở văn chương, hãy xem ví dụ hai câu thơ trong bài *Đêm Côn Sơn* của Trần Đăng Khoa [11]:

*“Ngoài thềm rơi chiếc lá đa
Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng”*

Ở đây, có sự chuyển hoá cực kỳ tinh tế đã diễn ra, cụ thể là trong câu thơ có sự chuyển đổi từ thính giác “*Tiếng rơi*” sang thị giác hoặc xúc giác “*Nghiêng*”; sự thay đổi bản chất dòng diễn ra ở đây được gọi đó là nút.

Thông thường, ở phía trước nút có thể có nhiều dòng đi vào và phía sau nút có thể có nhiều dòng đi ra với tính chất đã hoàn toàn thay đổi. Xem xét khổ thơ sau của Quang Dũng trong bài *Tây Tiến* [10]:

*“Áo bào thay chiếu anh về đất
Sông Mã gầm lên khúc độc hành”*

Ở nút này có hai dòng đi vào là dòng nhân vật mà đại diện là người lính xung Anh, dòng đi vào thứ hai là dòng không gian tượng hình bởi dòng sông Mã. Nút này chỉ có một dòng đi ra là dòng không gian:

“Sông Mã – độc hành”

Như vậy, phía sau nút tác giả đã triệt tiêu bớt một dòng, vào hai – ra một. Hiệu quả nghệ thuật ở đây là người đọc cảm nhận được sự mất mát. Từ góc độ năng lượng, toàn bộ năng lượng của dòng nhân vật đã tiêu tán trong nút. Nếu ở vai trò sáng tác, chúng ta có thể áp dụng chiến lược này. Nếu muốn tạo hiệu ứng mất mát, đó là cách giải thích có được bằng việc ánh xạ hiệu quả nghệ thuật sang cách hiểu của vật lý.

Ít có tác phẩm nào mà chỉ xây dựng các dòng, sau đó không cho chúng tương tác. Vì vậy, dòng và nút là hai thực thể quan trọng nhất của tác phẩm. Dòng có thể ẩn hiện, nông sâu, thì nút bắt buộc có sự biến đổi về tính chất của dòng khi xuyên qua nó. Nắm vững và hiểu cách xác định hai yếu tố này trong tác phẩm là cần thiết để tiếp tục các công việc dưới đây.

2.3. Các phép toán ở nút

Sau khi hiểu về dòng và nút, chúng ta cần biết rằng tác giả phát triển dòng để nuôi chúng đến độ thích hợp sẽ cho các dòng tương tác với nhau ở nút, hiệu quả năng lượng hay hiệu quả thủ pháp đạt được theo cách như vậy là dễ hiểu như có những phép toán nào ở nút khi các dòng tương tác năng lượng với nhau.

- Phép cộng:

Khi thực hiện phép cộng, số dòng vào nút sẽ lớn hơn số dòng đi ra khỏi nút. Hiệu quả vật lý là dòng đi ra có năng lượng vượt trội các dòng đi vào. Về mặt thủ pháp, tác giả thực hiện phép

cộng khi cần tạo sự bùng nổ mạnh mẽ bằng cách nuôi nhiều dòng độc lập và làm chúng lớn lên rồi chập vào nhau. Các dòng cộng với nhau không cùng phải cùng thứ nguyên vì các dòng ở đây đều mang chung đơn vị năng lượng nên có thể hiểu rằng dòng thời gian vẫn có thể gộp năng lượng tạo hiệu ứng của nó với dòng cảm xúc. Tất cả các phép toán còn lại cũng hiểu tương tự với yêu cầu này.

- Phép trừ:

Phép trừ có số dòng vào nút cũng lớn hơn số dòng đi ra khỏi nút nhưng năng lượng của dòng đi ra lại nhỏ hơn các dòng đi vào, một phần năng lượng của dòng bị tiêu tán ở trong nút đó. Người ta sử dụng hiệu ứng này khi cần tạo cảm giác mất mát, trống vắng,...

- Phép lũy thừa:

Phép lũy thừa khác với phép cộng, nó chỉ nuôi một dòng nhưng liên tục đẩy lên cấp độ cao hơn bằng cách dẫn cách trực tiếp các yếu tố trong dòng đó để đạt hiệu quả nhanh chóng thông qua so sánh các phần tử trong đó với nhau.

Ví dụ, để mô tả không gian mệnh mệnh Quang Dũng viết [10]:

“Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống”

Các yếu tố không gian của dòng không gian ở đây trực tiếp giãn cách nhau theo chiều ngược nhau làm cho khoảng cách tự nhiên giãn ra một cách đột ngột, điều mà phép cộng không làm được.

Hoặc xem hai câu với thủ pháp tương tự của Huy Cận [12]:

“Năng xuống trời lên sâu chót vót”

(Tràng Giang – Huy Cận)

Đây là thủ pháp hiểm gặp, nó có hiệu ứng độc đáo vô cùng nhất là với thơ, nơi phải kiệm lời và không thể nuôi nhiều dòng khác nhau để cộng trừ mà hiệu ứng đôi khi phải đạt được nội trong một hai câu thơ, khoảng cách biến đổi nhanh như vậy là lý do tại sao chúng tôi gọi đó là phép lũy thừa. Chỉ có cách nhìn nhận bằng năng lượng như ở đây mới nhanh chóng làm rõ được bản chất của thủ pháp này như vậy.

- Phép vi tích phân:

Phép vi tích phân làm cho một dòng đi qua nút được thay đổi về thứ nguyên, chẳng hạn hai câu thơ của Trần Đăng Khoa ở trên chính là minh họa cho điều này.

3. Kết quả và bàn luận

Áp dụng dòng năng lượng trong phân tích tác phẩm văn học

Mục tiêu: Cung cấp cho quá trình dạy học STEAM môn văn một công cụ hiệu và phân tích tác phẩm hoàn toàn mới, không xung đột với cách dạy học truyền thống của môn văn.

Bước thứ nhất: Học sinh tiếp nhận tác phẩm và định hình toàn bộ các dòng, bao gồm dòng thời gian, dòng không gian, dòng cảm xúc,... tồn tại trong tác phẩm.

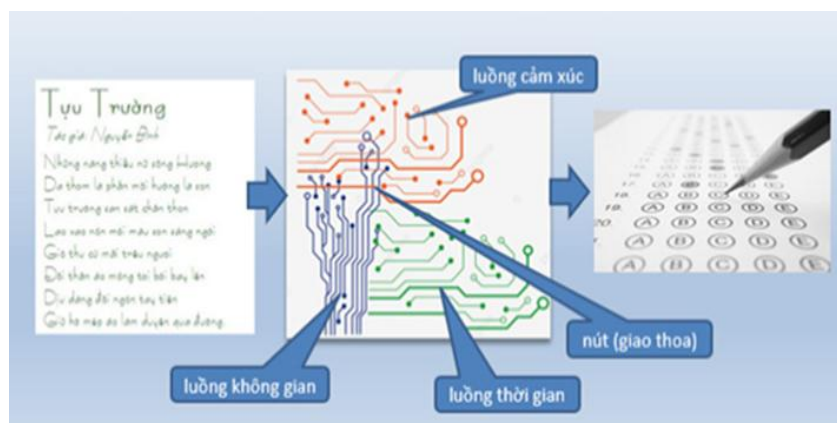
Bước thứ hai: Học sinh, trên cơ sở các dòng đã xác định, tìm tất cả các nút của tác phẩm và đánh dấu lại.

Bước thứ ba: Học sinh xác định những phép toán nào đã được thực hiện với từng nút và hiệu quả vật lý của chúng là gì/ hiệu quả nghệ thuật của các thủ pháp này là gì.

Bước thứ tư: Làm bài.

Quá trình này được minh họa trên hình 3.

Ví dụ: xác định dòng và nút trong bài thơ *Áo trắng văn khoa* của Phan Hoàng như hình 4 [13] cho thấy bài thơ này có hai nút và có ba dòng độc lập, trong đó từ đầu tới nút 1 có dòng thời gian và dòng cảm xúc thứ nhất song song tồn tại. Sau khi ra khỏi nút thứ nhất, chỉ còn dòng thời gian, thủ pháp này tạo cho người ta cảm giác trống vắng mà dẫn xuất của nó ở đây là tạo ra một nỗi nhớ. Từ sau nút một tới nút hai chỉ có dòng thời gian trôi độc lập. Từ nút hai có một dòng cảm xúc mới xen vào, đi song song với dòng thời gian.



Hình 3. Minh họa các dòng và nút trong tác phẩm theo quan điểm hệ thống



Hình 4. Ví dụ về dòng và nút với bài thơ Áo trắng văn khoa

4. Kết luận

Suy nghĩ mới trên các vật liệu không mới là nhiệm vụ của những người làm công tác nghiên cứu. Văn học không chỉ dành cho những người yêu văn mà đôi khi nó dành cho những người có quan tâm nói chung. Để có thể dạy văn thoát khỏi yếu tố cảm tính nhất là với phương pháp đòi hỏi khả năng tự giải quyết vấn đề như dạy STEAM với văn thì một phương pháp dạy học thoát khỏi yếu tố cảm tính như dạy văn truyền thống là cần thiết.

Quy luật năng lượng là quy luật phổ quát nhất của giới tự nhiên mà như trong nghiên cứu này cho thấy hoàn toàn có mối liên hệ hữu cơ giữa các dòng, các nút và thủ pháp nghệ thuật trong tác phẩm.

Việc chấp nhận quan điểm năng lượng và nhìn nhận tác phẩm văn học dưới quan điểm hệ thống hoàn toàn không xung đột với việc rèn luyện các kỹ năng văn học cho học sinh mà ngược lại nó cho phép vét cạn các khía cạnh của tác phẩm, ngay cả với những người không chuyên, hoàn toàn không sợ bỏ qua điều gì như một nhà văn chuyên nghiệp khi nắm vững các nguyên tắc trong bài này.

Bản thân việc nhìn nhận tác phẩm như một hệ thống có năng lượng không làm khô cứng cảm nhận văn học bởi vì việc xác định đầy đủ các dòng, các nút trong tác phẩm đương nhiên cần đến sự nhạy cảm trong cảm thụ tác phẩm. Việc quy trình hoá và quan điểm năng lượng chỉ giúp đỡ cho những người có tư duy logic không bỏ sót một khả năng nào hoặc không bao giờ mất định hướng cần thiết khi phân tích và cảm thụ tác phẩm mà thôi. Đây lại chính là điều mà cách dạy văn truyền thống không làm được với những học sinh chỉ quen với tư duy logic.

Dù học văn theo cách mà chúng tôi đề xuất hay học văn theo cách truyền thống xưa nay, ở trình độ cuối cùng của mỗi phương pháp, người học sẽ tiệm cận đến nhau. Sự khác biệt về hình thức thực ra lại luôn nhất quán về nội dung vì trên thế giới thực này mọi biến đổi đều có bản chất năng lượng và văn học không ngoài quy luật này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] V. H. Nguyen, "Approaching STEAM teaching in general education today," *Vietnam Journal of Education*, vol. 459, pp. 1-8, August 2019.
- [2] S. N. Nguyen, N. C. Dao, and T. B. L. Phan "Some STEM education issues in high schools meet the new educational program," *Vietnam Journal of Education*, special volumn, pp. 25-29, September 2019.
- [3] T. H. C. Nguyen, "Some measures to assess learning outcomes in primary school in the direction of capacity development," *Vietnam Journal of Education*, special volumn, pp. 107-111, September 2019.
- [4] T. Q. M. Nguyen, "The concept of competency-based assessment and forms of competency-based assessment in teaching Literature," *Journal of Education and Society*, vol. 42, no. 103, pp. 34-36, 2014.
- [5] T. T. H. Le and V. K. Cao, "Develop self-assessment skills of students' learning outcomes in teaching physics in high schools," *Vietnam Journal of Education*, special volumn, pp. 153-159, September 09, 2018.
- [6] D. S. Tran, *Theoretical issues and methods of literary research*. National Publishing House, 2002.
- [7] Khuyet danh, "Bich Cau Ky ngo," [Online]. Available: <https://huynhhuuduc.blogspot.com/2015/12/truyen-tho-bich-cau-ky-ngo-tac-gia.html>. [Accessed March 28, 2023].
- [8] C. Vu, "Nui doi," 1955. [Online]. Available: <https://soanbai123.com/phan-tich-bai-tho-nui-doi-cua-vu-cao.html>. [Accessed March 28, 2023].
- [9] T. Xuong, "Song Lap," 1928. [Online]. Available: <https://www.thivien.net/Tr%E1%BA%A7n-T%E1%BA%BF-X%C6%B0%C6%A1ng/S%C3%B4ng-L%E1%BA%A5p/poem-xOkIiHqP9P6nrS8jJbgRNng>. [Accessed March 28, 2023].
- [10] Q. Dung, "Tay Tien," High school 12th grade language arts textbook. Vietnam Education Publishing House, 2020.
- [11] D. K. Tran, "Dem Con Son," 1968. [Online]. Available: <https://tinycollege.edu.vn/ngoai-them-roi-chiec-la-da-tieng-roi-rat-mong-nhu-la-roi-nghieng/>. [Accessed March 28, 2023]
- [12] H. Can, "Trang Giang," High school 12th grade language arts textbook. Vietnam Education Publishing House, 2020.
- [13] H. Phan, "Ao trang van khoa," 1996. [Online]. Available: https://poem.tkaraoke.com/21429/ao_trang_van_khoa.html. [Accessed March 28, 2023].